

Số: 64 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 28/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 21-CT/TW*); Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 28/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là *Chương trình hành động số 41-CTr/TU*), sau khi xem xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chương trình hành động số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đến các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trong tình hình mới; xác định việc phát triển giáo dục nghề nghiệp là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước.

- Huy động sự tham gia của cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người dân trong triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về giáo dục nghề nghiệp đề ra đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

## **2. Yêu cầu**

- Tổ chức triển khai Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và Chương trình hành động số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sâu rộng, có hiệu quả và tiết kiệm với các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Quan tâm đầu tư đúng mức các nguồn lực dành cho công tác giáo dục nghề nghiệp, phù hợp với nhu cầu, bối cảnh trong tình hình mới; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép các nội dung của công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về giáo dục nghề nghiệp trong các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển của ngành, địa phương; hình thành nguồn nhân lực trực tiếp có kiến thức, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề cao, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước.

### **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045**

- Phần đầu thu hút 50 - 55% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 30% trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh mới.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động.

- Có ít nhất 35% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 50% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng. Có ít nhất 01 cơ sở giáo dục nghề nghiệp được công nhận đạt chất lượng cao, một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4, G20.

- Phần đầu đến năm 2045, đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của quốc gia, đạt trình độ tiên tiến của thế giới.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, triển khai hiệu quả các quy định, cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển giáo dục nghề nghiệp**

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng.

- Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; có chính sách khuyến khích học sinh khá, giỏi vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kết nối cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp và thị trường việc làm; dự báo sát nhu cầu thị trường lao động; xây dựng dữ liệu mở về lao động có kỹ năng theo từng lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo.

- Tăng cường các nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn. Chuyển cơ chế cấp ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng lao động.

## **2. Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy hoạch của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hoá, có phân tầng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động.

- Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động. Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra; định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

### **3. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông các chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp**

- Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW; Chương trình hành động số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và thế hệ trẻ; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục nghề nghiệp và việc làm trong các trường THCS, THPT, nâng cao nhận thức của học sinh, sinh viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

- Huy động sự tham gia các cấp, các ngành trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công các chương trình, kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

### **4. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo giáo dục nghề nghiệp**

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm “học đi đôi với hành”. Nâng cấp và chuẩn hoá cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo các ngành, nghề đáp ứng nhu cầu của người học và thị trường lao động.

- Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng sống cho người học.

- Thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn...

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến.

- Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; thực hiện hỗ trợ, phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động.

- Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp. Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; ưu tiên quỹ đất sạch dành cho giáo dục nghề nghiệp.

### **5. Tăng cường liên kết, hợp tác, trao đổi thông tin, hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp**

- Đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

- Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các tỉnh và các nước trong công tác giáo dục nghề nghiệp.

- Cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi, hội thi, hội giảng cấp tỉnh và tham dự các kỳ thi, hội thi, hội giảng quốc gia.

- Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, mở rộng mô hình đào tạo nghề chất lượng cao thông qua hệ thống đào tạo của các nước tiên tiến; chủ động hội nhập, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực, có vốn đầu tư nước ngoài.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn chi ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách hiện hành; nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch trong dự toán ngân sách được giao.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, triển khai phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; tham mưu triển khai các kế hoạch về công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tham mưu rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách về giáo dục nghề nghiệp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, đánh giá kỹ năng của người học, người lao động theo chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; thực hiện hiệu quả việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp.

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ thêm học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp; người lao động đạt thành tích cao trong kỳ thi kỹ năng nghề cấp tỉnh, cấp quốc gia phù hợp với điều kiện của địa phương và quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch và các chính sách về giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

**2. Sở Nội vụ:** Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

### **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phân đầu đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc tổ chức giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, đảm bảo quyền lợi của học sinh vừa được học nghề, vừa được học văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư, Chương trình hành động số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội triển khai các hoạt động truyền thông về chính sách giáo dục nghề nghiệp, việc làm, thị trường lao động; hỗ trợ học sinh, sinh viên, người lao động tiếp cận, nắm bắt các thông tin về giáo dục nghề nghiệp, việc làm trong và ngoài tỉnh.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh giao các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên 05 năm và hằng năm, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh trong công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

**6. Sở Tài chính:** Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, xây dựng phương án phân bổ ngân sách và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh:** Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm bền vững; triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và Chương trình hành động số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các đơn vị, địa phương.

#### **8. UBND các huyện, thành phố**

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về các chính sách giáo dục nghề nghiệp, thông tin thị trường lao động, việc làm cho người dân trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch phân luồng và huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, các ngành chức năng thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở theo cơ cấu ngành nghề, nhu cầu của thị trường lao động.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu rà soát, thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên, người lao động tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn triển khai các hoạt động tuyển sinh, kết nối cung - cầu lao động; khuyến khích các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng người lao động qua đào tạo của địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp với các đơn vị sử dụng lao động trong và ngoài tỉnh.

### **9. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

- Xây dựng kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại đơn vị theo nội dung định hướng của Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tuyển sinh các trình độ giáo dục nghề nghiệp (cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo thường xuyên và các chương trình đào tạo khác) đáp ứng với nhu cầu của thị trường lao động trong và ngoài tỉnh; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao để tăng năng suất lao động, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với chuyển đổi số và cách mạng công nghiệp 4.0.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông; phối hợp với các nhà trường, địa phương tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm thực tiễn các ngành, nghề đang đào tạo của đơn vị; giới thiệu, quảng bá năng lực, chất lượng đào tạo để học sinh, sinh viên, người lao động sẵn sàng lựa chọn, tham gia học chương trình giáo dục nghề nghiệp.

- Nâng cao chất lượng tuyển sinh, đào tạo đối tượng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở vào học hệ trung cấp và liên thông lên cao đẳng; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 19/6/2019.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, dạy nghề; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề cho đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp các ngành, nghề trọng điểm theo hướng hiện đại, tiếp cận chuẩn các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

- Chủ động kết nối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong quá trình đào tạo các ngành, nghề, đưa học sinh, sinh viên tiếp cận với các hoạt động thực tiễn để nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện hiệu quả việc "học đi đôi với hành", gắn dạy nghề với việc làm và thị trường lao động.



- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo công tác giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

### 10. Các hội, hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, hỗ trợ các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, cập nhật thông tin thị trường trong và ngoài tỉnh.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về giáo dục nghề nghiệp; chủ động cập nhật chia sẻ các thông tin về thị trường lao động, các yêu cầu về kỹ năng nghề nghiệp trong tình hình mới; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyền lợi của các doanh nghiệp khi tham gia vào các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

- Quan tâm đầu tư, hỗ trợ kinh phí đào tạo, phát triển nhân lực các ngành nghề trọng điểm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tăng cường nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục nghề nghiệp đã đề ra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 28/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả trước ngày 10/12 hằng năm; trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị gửi kiến nghị, đề xuất về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./. *Tu*

#### Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh;
- Các Hội, hiệp hội doanh nghiệp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

*Pvk/KH5/LDTBXH.*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Quang Tiến*